

Đơn vị: Đồng

Số TT	Tên khách hàng	Giá trị ghi sổ khoản nợ (bao gồm: gốc, lãi, lãi phạt)	Tài sản bảo đảm	Giá bán khởi điểm	Tiền đặt trước
1	LÊ VĂN HIÊN	15,897,516	Không có TSBĐ	15,897,516	15,897,516
2	NGUYỄN VĂN BẢO	9,730,685	Không có TSBĐ	9,730,685	9,730,685
3	NGUYỄN ĐỨC LONG	3,613,956	Không có TSBĐ	3,613,956	3,613,956
4	NINH ĐÌNH XUÂN	70,192,666	Không có TSBĐ	70,192,666	70,192,666
5	CAO THANH LAM	17,496,796	Không có TSBĐ	17,496,796	17,496,796
6	TRẦN DUY DUYÊN	17,165,278	Không có TSBĐ	17,165,278	17,165,278
7	NGUYỄN VĂN ĐẠI	6,489,042	Không có TSBĐ	6,489,042	6,489,042
8	BÙI VĂN QUỲNH	27,241,877	Không có TSBĐ	27,241,877	27,241,877
9	ĐÀO ĐỨC DUY	8,575,127	Không có TSBĐ	8,575,127	8,575,127
10	NGÔ VĂN PHONG	1,008,676	Không có TSBĐ	1,008,676	1,008,676
11	TẢO XUÂN TRƯỜNG	27,545,977	Không có TSBĐ	27,545,977	27,545,977
12	HOÀNG VĂN BIÊN	11,476,319	Không có TSBĐ	11,476,319	11,476,319
13	NGUYỄN XUÂN TIẾN	37,017,385	Không có TSBĐ	37,017,385	37,017,385
14	LÊ TIẾN KHÁNH	10,877,663	Không có TSBĐ	10,877,663	10,877,663
15	LÊ TIẾN KHÁNH	33,188,715	Không có TSBĐ	33,188,715	33,188,715
16	TRIỆU VĂN NGUYỄN	9,834,073	Không có TSBĐ	9,834,073	9,834,073
17	ĐẶNG VĂN TÂM	53,675,808	Không có TSBĐ	53,675,808	53,675,808
18	ĐINH TRỌNG NHÂN	974,407	Không có TSBĐ	974,407	974,407
19	TRƯƠNG ANH SƠN	26,667,644	Không có TSBĐ	26,667,644	26,667,644
20	NGUYỄN VĂN THÁI	3,080,448	Không có TSBĐ	3,080,448	3,080,448
21	LÃ ANH TUẤN	6,664,795	Không có TSBĐ	6,664,795	6,664,795
22	VŨ VĂN LONG	3,931,923	Không có TSBĐ	3,931,923	3,931,923
23	NGUYỄN VĂN BÌNH	20,376,439	Không có TSBĐ	20,376,439	20,376,439
24	NGHIÊM TRUNG HIẾU	15,318,073	Không có TSBĐ	15,318,073	15,318,073
25	NGHIÊM TRUNG HIẾU	2,927,254	Không có TSBĐ	2,927,254	2,927,254
26	HỮA VĂN TÂN	15,847,490	Không có TSBĐ	15,847,490	15,847,490
27	NGUYỄN HOÀNG TÙNG	9,548,689	Không có TSBĐ	9,548,689	9,548,689
28	PHẠM VĂN HIẾU	6,256,859	Không có TSBĐ	6,256,859	6,256,859

29	ĐỖ KHẮC DỤC	2,503,240	Không có TSBD	2,503,240	2,503,240
30	ĐÀO NGỌC TUYÊN	20,730,479	Không có TSBD	20,730,479	20,730,479
31	NGUYỄN VĂN TỊNH	40,806,722	Không có TSBD	40,806,722	40,806,722
32	NGUYỄN HỮU NGHỊ	20,710,368	Không có TSBD	20,710,368	20,710,368
33	CHU VĂN BẰNG	32,771,114	Không có TSBD	32,771,114	32,771,114
34	TRỊNH VĂN TUẤN	3,417,239	Không có TSBD	3,417,239	3,417,239
35	NGUYỄN VĂN THANH	26,252,294	Không có TSBD	26,252,294	26,252,294
36	LÊ HỒNG HUY	10,828,181	Không có TSBD	10,828,181	10,828,181
37	DƯƠNG PHÚC HOÀN	31,268,871	Không có TSBD	31,268,871	31,268,871
38	CHU NGỌC TOÀN	8,809,424	Không có TSBD	8,809,424	8,809,424
39	LEÊ ĐÌNH DUY	27,070,479	Không có TSBD	27,070,479	27,070,479
40	BÙI VĂN HỮU	24,613,601	Không có TSBD	24,613,601	24,613,601
41	TRỊNH XUÂN LONG	23,088,810	Không có TSBD	23,088,810	23,088,810
42	HOÀNG VĂN MẠNH	16,274,345	Không có TSBD	16,274,345	16,274,345
43	NGUYỄN MẠNH HÙNG	6,954,258	Không có TSBD	6,954,258	6,954,258
44	LƯƠNG VĂN QUANG	22,738,503	Không có TSBD	22,738,503	22,738,503
45	ĐỒNG THANH HẢI	2,909,923	Không có TSBD	2,909,923	2,909,923
46	ĐẶNG ĐÌNH TUẤN	5,024,483	Không có TSBD	5,024,483	5,024,483
47	PHẠM TRỌNG THỂ	24,404,017	Không có TSBD	24,404,017	24,404,017
48	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	5,254,648	Không có TSBD	5,254,648	5,254,648
49	LƯU VĂN THÁI	41,523,268	Không có TSBD	41,523,268	41,523,268
50	MAI THANH LONG	1,888,853	Không có TSBD	1,888,853	1,888,853
51	NGUYỄN VĂN NHẬT	54,713,141	Không có TSBD	54,713,141	54,713,141
52	TRẦN VĂN QUYẾT	74,844,100	Không có TSBD	74,844,100	74,844,100
53	TRIỆU PHÚ	36,055,032	Không có TSBD	36,055,032	36,055,032
54	TRẦN ĐĂNG HẢI	45,300,817	Không có TSBD	45,300,817	45,300,817
55	TRẦN VĂN SỰ	14,141,561	Không có TSBD	14,141,561	14,141,561
56	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	30,971,727	Không có TSBD	30,971,727	30,971,727
57	VŨ THỂ ANH	11,061,449	Không có TSBD	11,061,449	11,061,449
58	ĐỖ VĂN HOÀNG	6,054,059	Không có TSBD	6,054,059	6,054,059
59	NGUYỄN MẠNH DƯƠNG	5,278,394	Không có TSBD	5,278,394	5,278,394
60	BÙI ANH TUẤN	4,491,843	Không có TSBD	4,491,843	4,491,843
61	BÙI VĂN THƯỜNG	16,359,714	Không có TSBD	16,359,714	16,359,714

62	NGUYỄN ĐẠI DƯƠNG	25,650,292	Không có TSBD	25,650,292	25,650,292
63	NGUYỄN VĂN HÙNG	58,408,992	Không có TSBD	58,408,992	58,408,992
64	PHÙNG QUỐC CƯỜNG	5,642,274	Không có TSBD	5,642,274	5,642,274
65	PHÙNG QUỐC CƯỜNG	11,144,210	Không có TSBD	11,144,210	11,144,210
66	NGUYỄN VĂN TIỆP	14,362,705	Không có TSBD	14,362,705	14,362,705
67	TẠ VĂN LÀNH	7,366,077	Không có TSBD	7,366,077	7,366,077
68	NGUYỄN VĂN QUÂN	11,236,851	Không có TSBD	11,236,851	11,236,851
69	NGUYỄN ĐÌNH NAM	46,954,679	Không có TSBD	46,954,679	46,954,679
70	TRẦN HOANG VIỆT	18,104,556	Không có TSBD	18,104,556	18,104,556
71	TRẦN HOANG VIỆT	3,145,514	Không có TSBD	3,145,514	3,145,514
72	NGUYỄN QUỐC DUY	12,700,843	Không có TSBD	12,700,843	12,700,843
73	ĐÌNH VĂN LONG	45,266,703	Không có TSBD	45,266,703	45,266,703
74	PHẠM ĐÌNH THƯỢNG	61,856,560	Không có TSBD	61,856,560	61,856,560
75	TRƯƠNG VĂN ĐỨC	13,585,695	Không có TSBD	13,585,695	13,585,695
76	LƯU THU LỆ	21,187,120	Không có TSBD	21,187,120	21,187,120
77	NGUYỄN HỮU ĐẠI	3,532,670	Không có TSBD	3,532,670	3,532,670
78	VŨ XUÂN TUÂN	1,792,665	Không có TSBD	1,792,665	1,792,665
79	VŨ XUÂN TUÂN	13,779,564	Không có TSBD	13,779,564	13,779,564
80	ĐẶNG THẾ VẠN	29,607,634	Không có TSBD	29,607,634	29,607,634
81	ĐẶNG THẾ VẠN	2,283,189	Không có TSBD	2,283,189	2,283,189
82	BÙI VĂN XUÂN	13,247,263	Không có TSBD	13,247,263	13,247,263
83	ĐỖ ĐÌNH QUÂN	5,360,479	Không có TSBD	5,360,479	5,360,479
84	ĐẶNG DUY THÁI	10,172,097	Không có TSBD	10,172,097	10,172,097
85	TRIỆU VĂN NGUYỄN	22,115,041	Không có TSBD	22,115,041	22,115,041
86	PHẠM QUANG TÍNH	54,846,147	Không có TSBD	54,846,147	54,846,147
87	ĐỖ VIỆT QUANG	21,015,809	Không có TSBD	21,015,809	21,015,809
88	NGÔ NGỌC TRUNG	13,233,790	Không có TSBD	13,233,790	13,233,790
89	NGUYỄN ĐÌNH HÒA	9,223,794	Không có TSBD	9,223,794	9,223,794
90	NGUYỄN VĂN ĐỨC	3,296,692	Không có TSBD	3,296,692	3,296,692
91	PHẠM VĂN DUY	16,682,356	Không có TSBD	16,682,356	16,682,356
92	BÙI VĂN DUY	7,685,983	Không có TSBD	7,685,983	7,685,983
93	BÙI VĂN DUY	16,004,850	Không có TSBD	16,004,850	16,004,850

94	HỒ XUÂN TRẢO	6,552,839	Không có TSBD	6,552,839	6,552,839
95	CHU QUỐC ANH	22,661,622	Không có TSBD	22,661,622	22,661,622
96	BÙI THANH LIÊM	13,242,611	Không có TSBD	13,242,611	13,242,611
97	NGÔ VĂN VŨ	13,542,836	Không có TSBD	13,542,836	13,542,836
98	NGÔ VĂN VŨ	42,957,965	Không có TSBD	42,957,965	42,957,965
99	NGUYỄN KIM TÚ	28,143,454	Không có TSBD	28,143,454	28,143,454
100	NGUYỄN KIM TÚ	13,576,462	Không có TSBD	13,576,462	13,576,462
101	PHẠM VĂN CHUNG	5,595,848	Không có TSBD	5,595,848	5,595,848
102	LÊ NGUYỄN THĂNG LONG	8,303,369	Không có TSBD	8,303,369	8,303,369
103	CHU TRƯỜNG NAM	18,757,802	Không có TSBD	18,757,802	18,757,802
104	PHẠM THÀNH LUÂN	14,669,932	Không có TSBD	14,669,932	14,669,932
105	VŨ VĂN THƠ	34,158,955	Không có TSBD	34,158,955	34,158,955
106	KIỀU VĂN THẮNG	37,697,469	Không có TSBD	37,697,469	37,697,469
107	HOÀNG VĂN BẰNG	49,783,590	Không có TSBD	49,783,590	49,783,590
108	NGUYỄN BÁ HIỂN	32,596,212	Không có TSBD	32,596,212	32,596,212
109	NGUYỄN VĂN LONG	51,458,654	Không có TSBD	51,458,654	51,458,654
110	NGUYỄN MẠNH KHANG	39,781,709	Không có TSBD	39,781,709	39,781,709
111	NGUYỄN PHÚ DƯƠNG	11,052,379	Không có TSBD	11,052,379	11,052,379
112	PHẠM NGỌC TUẤN	23,436,110	Không có TSBD	23,436,110	23,436,110
113	LÊ VĂN TÙNG	20,555,079	Không có TSBD	20,555,079	20,555,079
114	NGUYỄN VĂN DŨNG	8,053,879	Không có TSBD	8,053,879	8,053,879
115	PHAN PHƯỚC QUỐC HUY	23,418,676	Không có TSBD	23,418,676	23,418,676
116	CAO VĂN CHIẾN	66,823,752	Không có TSBD	66,823,752	66,823,752
117	BÙI VĂN THƯỜNG	8,735,179	Không có TSBD	8,735,179	8,735,179
118	NGÔ HÙNG CƯỜNG	20,747,190	Không có TSBD	20,747,190	20,747,190
119	TRẦN TIẾN ĐẠT	5,356,954	Không có TSBD	5,356,954	5,356,954
120	TRẦN NGỌC TÙNG	107,862,448	Không có TSBD	107,862,448	107,862,448
121	TRỊNH CÔNG TUYỀN	42,204,868	Không có TSBD	42,204,868	42,204,868
122	NGUYỄN VĂN THAO	16,519,732	Không có TSBD	16,519,732	16,519,732
123	TRẦN TIẾN ĐẠT	24,577,637	Không có TSBD	24,577,637	24,577,637
124	BÙI VĂN THÀNH	35,034,134	Không có TSBD	35,034,134	35,034,134
125	PHẠM VĂN HẢI	25,141,258	Không có TSBD	25,141,258	25,141,258

126	CAO NGOC DUONG	20,707,897	Không có TSBĐ	20,707,897	20,707,897
127	NGUYỄN XUÂN MINH	6,758,205	Không có TSBĐ	6,758,205	6,758,205
128	TRƯƠNG QUANG DUONG	42,205,322	Không có TSBĐ	42,205,322	42,205,322
129	HÀ VĂN CHỨC	33,052,691	Không có TSBĐ	33,052,691	33,052,691
130	NGUYỄN GIANG NAM	15,475,082	Không có TSBĐ	15,475,082	15,475,082
131	BÙI QUANG HIỆP	23,366,456	Không có TSBĐ	23,366,456	23,366,456
132	ĐOÀN VĂN LÂM	21,097,920	Không có TSBĐ	21,097,920	21,097,920
133	NGUYỄN VĂN TRỊ	17,815,163	Không có TSBĐ	17,815,163	17,815,163
134	NGUYỄN VĂN VUI	14,221,359	Không có TSBĐ	14,221,359	14,221,359
135	NGUYỄN ĐÌNH BEN	22,995,469	Không có TSBĐ	22,995,469	22,995,469
136	NGUYỄN ĐÌNH BEN	5,009,925	Không có TSBĐ	5,009,925	5,009,925
137	VÕ VĂN DUY	17,616,276	Không có TSBĐ	17,616,276	17,616,276
138	LÊ THANH TOÀN	18,145,895	Không có TSBĐ	18,145,895	18,145,895
139	TRẦN NGỌC ANH KHOA	15,694,493	Không có TSBĐ	15,694,493	15,694,493
140	NGUYỄN TRƯỞNG THANH TUẤN	6,906,625	Không có TSBĐ	6,906,625	6,906,625
141	TRẦN THANH TUẤN	10,289,294	Không có TSBĐ	10,289,294	10,289,294
142	NGUYỄN MẠNH TUẤN	20,479,578	Không có TSBĐ	20,479,578	20,479,578
143	NGUYỄN THẾ DŨNG	26,287,651	Không có TSBĐ	26,287,651	26,287,651
144	NGÔ PHÚ ĐÔNG	20,895,773	Không có TSBĐ	20,895,773	20,895,773
145	LÊ TRỌNG THẢO	11,206,319	Không có TSBĐ	11,206,319	11,206,319
146	ĐỖ VĂN QUANG	34,070,574	Không có TSBĐ	34,070,574	34,070,574
147	ĐẶNG MINH TÀI	7,057,236	Không có TSBĐ	7,057,236	7,057,236
148	NGÔ VĂN TUẤN	47,830,244	Không có TSBĐ	47,830,244	47,830,244
149	MAI XUÂN THẮNG	7,352,127	Không có TSBĐ	7,352,127	7,352,127
150	KIỀU VĂN MINH	19,944,589	Không có TSBĐ	19,944,589	19,944,589
151	PHAN NGỌC SƠN	14,648,191	Không có TSBĐ	14,648,191	14,648,191
152	HOÀNG VĂN TUẤN	5,362,515	Không có TSBĐ	5,362,515	5,362,515
153	LÊ TRỌNG TUẤN	17,154,610	Không có TSBĐ	17,154,610	17,154,610
154	NGUYỄN VĂN UM	40,496,214	Không có TSBĐ	40,496,214	40,496,214
155	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	14,247,873	Không có TSBĐ	14,247,873	14,247,873
156	HUỲNH TẤN ĐẠT	34,598,850	Không có TSBĐ	34,598,850	34,598,850
157	VÕ THỊ YẾN NHI	21,308,000	Không có TSBĐ	21,308,000	21,308,000
158	NGUYỄN VĂN HÀO	11,158,909	Không có TSBĐ	11,158,909	11,158,909

159	MAI LÊ NHẬT CƯỜNG	35,454,438	Không có TSBD	35,454,438	35,454,438
160	NGUYỄN TRÍ NHÂN	28,770,749	Không có TSBD	28,770,749	28,770,749
161	NGUYỄN HUỠNH QUỐC VIỆT	84,288,173	Không có TSBD	84,288,173	84,288,173
162	NGUYỄN CHÍ QUỐC	24,343,605	Không có TSBD	24,343,605	24,343,605
163	BÙI Y TUẤN	2,559,257	Không có TSBD	2,559,257	2,559,257
164	VŨ TIẾN BÌNH	31,672,466	Không có TSBD	31,672,466	31,672,466
165	NGUYỄN THÀNH NHÂN	32,451,375	Không có TSBD	32,451,375	32,451,375
166	HUỠNH THỊ THANH NGUYỆT	25,375,758	Không có TSBD	25,375,758	25,375,758
167	MAI HUỠNH THANH LINH	41,371,687	Không có TSBD	41,371,687	41,371,687
168	NGUYỄN VĂN TUẤN	20,949,725	Không có TSBD	20,949,725	20,949,725
169	NGUYỄN VĂN HÙNG	12,070,485	Không có TSBD	12,070,485	12,070,485
170	THẠCH NGỌC THI	18,020,561	Không có TSBD	18,020,561	18,020,561
171	ĐINH NHỰT HẢI	15,385,465	Không có TSBD	15,385,465	15,385,465
172	NGUYỄN THÀNH DŨ	24,616,447	Không có TSBD	24,616,447	24,616,447
173	VŨ BÌNH PHƯỚC	5,360,651	Không có TSBD	5,360,651	5,360,651
174	HUỠNH THANH HÙNG	11,988,105	Không có TSBD	11,988,105	11,988,105
175	ĐỖ HOÀNG LONG	2,670,481	Không có TSBD	2,670,481	2,670,481
176	TRƯƠNG THANH VIỆT	22,604,372	Không có TSBD	22,604,372	22,604,372
177	NGUYỄN ANH TÚ	34,070,641	Không có TSBD	34,070,641	34,070,641
178	LÊ VĂN SƠN	7,509,488	Không có TSBD	7,509,488	7,509,488
179	PHẠM VŨ MINH HÙNG	25,696,298	Không có TSBD	25,696,298	25,696,298
180	HUỠNH MINH LUÂN	25,652,341	Không có TSBD	25,652,341	25,652,341
181	NGUYỄN SƠN LÂM	7,666,411	Không có TSBD	7,666,411	7,666,411
182	CÔNG TRIỀU MINH	18,483,819	Không có TSBD	18,483,819	18,483,819
183	VŨ QUANG TÚ	31,893,118	Không có TSBD	31,893,118	31,893,118
184	NGUYỄN VĂN DŨNG	525,140	Không có TSBD	525,140	525,140
185	LÊ HỮU THIÊN	13,948,280	Không có TSBD	13,948,280	13,948,280
186	TRẦN VĂN TOÀN	13,079,152	Không có TSBD	13,079,152	13,079,152
187	NGUYỄN NHẬT TRƯỜNG	19,982,762	Không có TSBD	19,982,762	19,982,762

188	NGUYỄN PHƯỚC TẤN	9,828,157	Không có TSBD	9,828,157	9,828,157
189	NGUYỄN HUY CƯỜNG	575,473	Không có TSBD	575,473	575,473
190	NGUYỄN NHẬT SƠN	9,946,343	Không có TSBD	9,946,343	9,946,343
191	ĐẶNG HẢI PHÚ	6,627,715	Không có TSBD	6,627,715	6,627,715
192	LA HOÀNG PHÚC	6,952,781	Không có TSBD	6,952,781	6,952,781
193	NGÔ THANH NHÀN	12,360,425	Không có TSBD	12,360,425	12,360,425
194	TẶNG VŨ HUY NGHIÊM	19,207,886	Không có TSBD	19,207,886	19,207,886
195	NGUYỄN TRẦN HẢI	45,598,809	Không có TSBD	45,598,809	45,598,809
196	HỒ VĂN HUY	16,876,070	Không có TSBD	16,876,070	16,876,070
197	TRẦN QUANG PHÚC	27,860,944	Không có TSBD	27,860,944	27,860,944
198	TRẦN NGỌC VƯƠNG	8,920,648	Không có TSBD	8,920,648	8,920,648
199	NGUYỄN HUỶNH TRUNG	4,475,496	Không có TSBD	4,475,496	4,475,496
200	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	31,858,383	Không có TSBD	31,858,383	31,858,383
201	DƯƠNG VĂN TRÍ	17,372,974	Không có TSBD	17,372,974	17,372,974
202	TRẦN CÔNG AN	39,980,919	Không có TSBD	39,980,919	39,980,919
203	TRẦN CÔNG AN	8,617,539	Không có TSBD	8,617,539	8,617,539
204	VÕ HỒNG CHÂU	889,748	Không có TSBD	889,748	889,748
205	NGUYỄN KHẮC QUY	16,169,165	Không có TSBD	16,169,165	16,169,165
206	TRẦN MINH QUANG	3,719,594	Không có TSBD	3,719,594	3,719,594
207	LƯƠNG THUẬN AN	8,444,443	Không có TSBD	8,444,443	8,444,443
208	NGUYỄN THANH PHONG	32,909,778	Không có TSBD	32,909,778	32,909,778
209	NGUYỄN HÙNG ANH	16,437,183	Không có TSBD	16,437,183	16,437,183
210	VÕ MINH DŨNG	10,559,172	Không có TSBD	10,559,172	10,559,172
211	PHẠM VĂN MINH	36,682,088	Không có TSBD	36,682,088	36,682,088
212	NGUYỄN QUỐC TUẤN	13,648,356	Không có TSBD	13,648,356	13,648,356
213	TRƯƠNG LẬP VĨ	12,922,041	Không có TSBD	12,922,041	12,922,041
214	ĐỖ THANH HẢI	9,570,344	Không có TSBD	9,570,344	9,570,344
215	VŨ DƯƠNG KHA	41,353,811	Không có TSBD	41,353,811	41,353,811
216	NÔNG NGỌC HỒNG	19,725,393	Không có TSBD	19,725,393	19,725,393
217	TRẦN QUỐC TOÀN	33,553,174	Không có TSBD	33,553,174	33,553,174

218	PHAN THÀNH TÂM	4,140,916	Không có TSBĐ	4,140,916	4,140,916
219	VÕ THỊ HÀ	24,681,450	Không có TSBĐ	24,681,450	24,681,450
220	ĐẶNG THANH BÌNH	29,859,705	Không có TSBĐ	29,859,705	29,859,705
221	LẠI HOÀNG TRUNG	15,919,734	Không có TSBĐ	15,919,734	15,919,734
222	ĐẶNG VIỆT DŨNG	40,491,196	Không có TSBĐ	40,491,196	40,491,196
223	THẠCH SƠ THI	58,508,944	Không có TSBĐ	58,508,944	58,508,944
224	NGUYỄN TUẤN KIẾT	13,042,960	Không có TSBĐ	13,042,960	13,042,960
225	PHẠM HẢI TRIỀU	17,261,577	Không có TSBĐ	17,261,577	17,261,577
226	NGUYỄN MINH SANG	10,587,217	Không có TSBĐ	10,587,217	10,587,217
227	LÊ PHẠM HỒNG TÂM	1,415,942	Không có TSBĐ	1,415,942	1,415,942
228	ĐỖ HOÀNG KHÔI	22,855,896	Không có TSBĐ	22,855,896	22,855,896
229	NGÔ QUANG TRÍ	30,361,552	Không có TSBĐ	30,361,552	30,361,552
230	NGUYỄN VĂN JEAN	40,852,515	Không có TSBĐ	40,852,515	40,852,515
231	TRỊNH MINH HẢO	12,198,772	Không có TSBĐ	12,198,772	12,198,772
232	VÕ HUỲNH QUỐC VIỆT	25,169,395	Không có TSBĐ	25,169,395	25,169,395
233	NGUYỄN VĂN GIÀU	54,853,319	Không có TSBĐ	54,853,319	54,853,319
234	NGUYỄN MẠNH HÙNG	12,587,944	Không có TSBĐ	12,587,944	12,587,944
235	NGUYỄN VĂN ĐỨC	19,424,667	Không có TSBĐ	19,424,667	19,424,667
236	PHÙNG VĂN DUY	18,753,129	Không có TSBĐ	18,753,129	18,753,129
237	ĐỖ THANH TOÀN	12,022,921	Không có TSBĐ	12,022,921	12,022,921
238	TRẦN HOÀNG LUÂN	21,389,403	Không có TSBĐ	21,389,403	21,389,403
239	VÕ THÀNH TÂM	29,944,733	Không có TSBĐ	29,944,733	29,944,733
240	TRẦN THỊ NGỌC THANH	6,255,695	Không có TSBĐ	6,255,695	6,255,695
241	NGUYỄN VĂN HIẾU	4,219,847	Không có TSBĐ	4,219,847	4,219,847
242	HÀ TRUNG TÍN	105,416,502	Không có TSBĐ	105,416,502	105,416,502
243	NGUYỄN NGỌC HÃY QUYẾN	25,194,476	Không có TSBĐ	25,194,476	25,194,476
244	NGUYỄN NGỌC ĐỨC	12,691,790	Không có TSBĐ	12,691,790	12,691,790
245	NGUYỄN QUANG LÃNH	27,982,509	Không có TSBĐ	27,982,509	27,982,509
246	NGUYỄN DƯƠNG QUỐC	41,219,943	Không có TSBĐ	41,219,943	41,219,943
247	NGUYỄN THÀNH NGUYỄN	7,829,240	Không có TSBĐ	7,829,240	7,829,240

248	TRẦN THANH TÚ	19,102,501	Không có TSBD	19,102,501	19,102,501
249	TRẦN THANH LONG	25,993,522	Không có TSBD	25,993,522	25,993,522
250	BÙI VĂN TRƯỜNG	37,294,233	Không có TSBD	37,294,233	37,294,233
251	NGUYỄN THANH TRÍ	24,717,501	Không có TSBD	24,717,501	24,717,501
252	NGUYỄN VĂN SANG	35,096,850	Không có TSBD	35,096,850	35,096,850
253	LÊ XUÂN TRƯỜNG	1,257,015	Không có TSBD	1,257,015	1,257,015
254	PHAN DUY KHÁNH	20,975,457	Không có TSBD	20,975,457	20,975,457
255	NGUYỄN VĂN THÁI	9,169,113	Không có TSBD	9,169,113	9,169,113
256	ĐẶNG QUỐC HUY	27,875,333	Không có TSBD	27,875,333	27,875,333
257	VŨ HẢI HẬU	92,259,509	Không có TSBD	92,259,509	92,259,509
258	TÙ CHÍ PHƯỚC	26,336,256	Không có TSBD	26,336,256	26,336,256
259	PHẠM VĂN TRUNG	4,225,630	Không có TSBD	4,225,630	4,225,630
260	PHẠM VĂN TRUNG	47,202,957	Không có TSBD	47,202,957	47,202,957
261	NGUYỄN MINH LỘC	28,587,896	Không có TSBD	28,587,896	28,587,896
262	TRẦN HOÀNG THUẬN	5,372,449	Không có TSBD	5,372,449	5,372,449
263	TRẦN HOÀNG THUẬN	8,978,481	Không có TSBD	8,978,481	8,978,481
264	HỒ HỮU HÀ	16,893,722	Không có TSBD	16,893,722	16,893,722
265	NGUYỄN PHƯỚC BỬU THÔNG	6,829,262	Không có TSBD	6,829,262	6,829,262
266	NGUYỄN PHƯỚC HIẾU	5,346,748	Không có TSBD	5,346,748	5,346,748
267	NGUYỄN THANH HÙNG	13,485,015	Không có TSBD	13,485,015	13,485,015
268	NGUYỄN MINH DŨNG	12,701,272	Không có TSBD	12,701,272	12,701,272
269	PHẠM DANH	26,943,944	Không có TSBD	26,943,944	26,943,944
270	LỤC HOÀNG PHÁT	5,154,808	Không có TSBD	5,154,808	5,154,808
271	NGUYỄN HỮU THÀNH	17,211,803	Không có TSBD	17,211,803	17,211,803
272	VÕ VĂN VĨNH KỶ	16,870,160	Không có TSBD	16,870,160	16,870,160
273	NGUYỄN KIM TÙNG	42,646,211	Không có TSBD	42,646,211	42,646,211
274	TÔ VĂN SƠN	3,332,884	Không có TSBD	3,332,884	3,332,884
275	NGUYỄN VĂN QUANG	1,765,533	Không có TSBD	1,765,533	1,765,533
276	NGUYỄN HẢI ANH	20,308,335	Không có TSBD	20,308,335	20,308,335

277	ĐOÀN VĂN KHANH	55,652,957	Không có TSBĐ	55,652,957	55,652,957
278	ĐOÀN VĂN KHANH	6,674,832	Không có TSBĐ	6,674,832	6,674,832
279	HUỶNH VĂN TUẤN	13,416,544	Không có TSBĐ	13,416,544	13,416,544
280	LÊ THUẬN THU	20,075,031	Không có TSBĐ	20,075,031	20,075,031
281	TRỊNH THANH LONG	14,668,550	Không có TSBĐ	14,668,550	14,668,550
282	TRỊNH THANH LONG	2,433,649	Không có TSBĐ	2,433,649	2,433,649
283	PHẠM VĂN MÃI	106,968,630	Không có TSBĐ	106,968,630	106,968,630
284	ĐẶNG NGỌC TRIỀU	280,094	Không có TSBĐ	280,094	280,094
285	NGUYỄN THẾ HÙNG	16,069,775	Không có TSBĐ	16,069,775	16,069,775
286	NGUYỄN THẾ HÙNG	1,806,440	Không có TSBĐ	1,806,440	1,806,440
287	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	15,238,155	Không có TSBĐ	15,238,155	15,238,155
288	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	3,107,687	Không có TSBĐ	3,107,687	3,107,687
289	NGÔ HUỶNH CÚC HÒA	52,658,978	Không có TSBĐ	52,658,978	52,658,978
290	LÊ ANH TÍNH	20,184,884	Không có TSBĐ	20,184,884	20,184,884
291	VŨ QUỐC PHƯƠNG	34,463,322	Không có TSBĐ	34,463,322	34,463,322
292	LÂM GIA HUY	34,782,029	Không có TSBĐ	34,782,029	34,782,029
293	NGUYỄN MINH SƠN	3,498,329	Không có TSBĐ	3,498,329	3,498,329
294	NGUYỄN HOÀI TÂM	25,275,382	Không có TSBĐ	25,275,382	25,275,382
295	LÊ ANH QUỐC	19,575,916	Không có TSBĐ	19,575,916	19,575,916
296	HỒ TẤN ĐẠT	64,964	Không có TSBĐ	64,964	64,964
297	VÕ HOÀNG HÙNG	52,136,793	Không có TSBĐ	52,136,793	52,136,793
298	ĐỖ TRỌNG NGHĨA	5,885,100	Không có TSBĐ	5,885,100	5,885,100
299	TRẦN VĂN TÀI	12,773,871	Không có TSBĐ	12,773,871	12,773,871
300	TRỊNH QUANG THUẬN	49,239,831	Không có TSBĐ	49,239,831	49,239,831
301	TRỊNH QUANG THUẬN	16,934,168	Không có TSBĐ	16,934,168	16,934,168
302	NGÔ VĨNH HẬU	9,717,203	Không có TSBĐ	9,717,203	9,717,203
303	TRẦN VĂN CHIẾN EM	20,326,985	Không có TSBĐ	20,326,985	20,326,985
304	TRẦN VĂN CHIẾN EM	32,859,596	Không có TSBĐ	32,859,596	32,859,596
305	VÕ VĂN SƠN	7,570,694	Không có TSBĐ	7,570,694	7,570,694
306	HỒ SỸ NAM	38,462,342	Không có TSBĐ	38,462,342	38,462,342

307	NGUYỄN HỮU TÂM THẢO	21,051,693	Không có TSBD	21,051,693	21,051,693
308	NGUYỄN DUY SƠN	30,307,483	Không có TSBD	30,307,483	30,307,483
309	PHẠM HUỶNH TRÁC CƯỜNG	15,155,240	Không có TSBD	15,155,240	15,155,240
310	NGUYỄN THỊ BÉ HAI	6,832,340	Không có TSBD	6,832,340	6,832,340
311	NGUYỄN THỊ BÉ HAI	20,705,298	Không có TSBD	20,705,298	20,705,298
312	NGUYỄN KHÁNH DUY	10,411,546	Không có TSBD	10,411,546	10,411,546
313	LÊ VĂN VŨ PHƯƠNG	4,741,968	Không có TSBD	4,741,968	4,741,968
314	VŨ TUẤN DŨNG	7,373,279	Không có TSBD	7,373,279	7,373,279
315	LÊ DUY LONG	22,087,327	Không có TSBD	22,087,327	22,087,327
316	NGUYỄN THÀNH NHÂN	33,632,960	Không có TSBD	33,632,960	33,632,960
317	TRẦN NGUYỄN THÁI BÌNH	13,867,739	Không có TSBD	13,867,739	13,867,739
318	TRẦN NGUYỄN THÁI BÌNH	10,788,461	Không có TSBD	10,788,461	10,788,461
319	PHẠM THỊ BẢO THU	13,704,347	Không có TSBD	13,704,347	13,704,347
320	NGUYỄN VĂN DŨNG	21,291,890	Không có TSBD	21,291,890	21,291,890
321	NGUYỄN QUANG HOÀNG HẢI	17,355,142	Không có TSBD	17,355,142	17,355,142
322	NGUYỄN TẤN CƯỜNG	27,521,407	Không có TSBD	27,521,407	27,521,407
323	TRẦN QUANG SANG	11,766,001	Không có TSBD	11,766,001	11,766,001
324	NGUYỄN THANH PHONG	9,191,817	Không có TSBD	9,191,817	9,191,817
325	TẠ NGỌC THIÊN VŨ	12,761,073	Không có TSBD	12,761,073	12,761,073
326	LÊ NGỌC LUẬN	19,844,416	Không có TSBD	19,844,416	19,844,416
327	LÊ NGUYỄN MINH SƠN	54,998,344	Không có TSBD	54,998,344	54,998,344
328	HỒ TRỌNG HUÂN	16,111,827	Không có TSBD	16,111,827	16,111,827
329	NGUYỄN HỮU HÙNG	6,005,357	Không có TSBD	6,005,357	6,005,357
330	NGUYỄN THÀNH TRUNG	31,197,879	Không có TSBD	31,197,879	31,197,879
331	HUỶNH QUỐC VINH	19,538,947	Không có TSBD	19,538,947	19,538,947
332	ĐẶNG QUỐC HÒA	9,515,437	Không có TSBD	9,515,437	9,515,437
333	PHẠM KIM SƠN	11,546,206	Không có TSBD	11,546,206	11,546,206

334	NGUYỄN LA THANH HIẾU	28,235,105	Không có TSBD	28,235,105	28,235,105
335	TRẦN HOÀNG DŨNG	14,982,090	Không có TSBD	14,982,090	14,982,090
336	PHẠM MINH TRỌNG	9,906,490	Không có TSBD	9,906,490	9,906,490
337	HUỶNH ĐỨC NHUẬN	15,986,022	Không có TSBD	15,986,022	15,986,022
338	HUỶNH ĐỨC NHUẬN	3,530,171	Không có TSBD	3,530,171	3,530,171
339	HUỶNH THANH HOÀNG	28,524,369	Không có TSBD	28,524,369	28,524,369
340	PHẠM TRẦN TUẤN TRỌNG	40,666,752	Không có TSBD	40,666,752	40,666,752
341	TRẦN THÀNH TÂM	41,357,706	Không có TSBD	41,357,706	41,357,706
342	ĐẶNG VŨ TRƯỜNG SƠN	249,247	Không có TSBD	249,247	249,247
343	TRẦN HOÀNG HUY	15,381,288	Không có TSBD	15,381,288	15,381,288
344	NGUYỄN VĂN QUYẾT	42,040,599	Không có TSBD	42,040,599	42,040,599
345	LÊ MINH TÂM	14,728,580	Không có TSBD	14,728,580	14,728,580
346	LÊ NGỌC THÀNH	21,577,017	Không có TSBD	21,577,017	21,577,017
347	NGUYỄN NGỌC ANH TÀI	15,289,105	Không có TSBD	15,289,105	15,289,105
348	ĐỖ MINH KHÁNH	14,367,960	Không có TSBD	14,367,960	14,367,960
349	NGUYỄN THÀNH ỨT	22,647,451	Không có TSBD	22,647,451	22,647,451
350	NGUYỄN VĂN PHÚ	24,842,299	Không có TSBD	24,842,299	24,842,299
351	NGUYỄN THANH VŨ	21,617,654	Không có TSBD	21,617,654	21,617,654
352	NGUYỄN MINH QUÂN	19,176,706	Không có TSBD	19,176,706	19,176,706
353	NGUYỄN MINH QUÂN	20,326,797	Không có TSBD	20,326,797	20,326,797
354	LÝ QUỐC CƯỜNG	7,588,067	Không có TSBD	7,588,067	7,588,067
355	NGUYỄN NGÔ VĨNH BẢO	9,194,366	Không có TSBD	9,194,366	9,194,366
356	TRẦN VĂN SƠN	23,466,299	Không có TSBD	23,466,299	23,466,299
357	PHẠM VĂN ĐẠI	25,283,630	Không có TSBD	25,283,630	25,283,630
358	NGUYỄN XUÂN TÙNG	32,936,983	Không có TSBD	32,936,983	32,936,983
359	HỒ MINH KHÁNH	25,276,453	Không có TSBD	25,276,453	25,276,453
360	LÝ QUANG HUY	25,290,488	Không có TSBD	25,290,488	25,290,488
361	NGUYỄN NGỌC VÂN	43,317,964	Không có TSBD	43,317,964	43,317,964

362	TRẦN NGỌC THÀNH LONG	16,019,707	Không có TSBD	16,019,707	16,019,707
363	NGUYỄN VĂN NGUYỄN	24,166,678	Không có TSBD	24,166,678	24,166,678
364	NGUYỄN ANH TUẤN	35,507,507	Không có TSBD	35,507,507	35,507,507
365	KHUU MINH QUANG	13,245,166	Không có TSBD	13,245,166	13,245,166
366	PHAN THANH TÚ	37,247,759	Không có TSBD	37,247,759	37,247,759
367	NGUYỄN PHƯỚC TÂN	14,131,008	Không có TSBD	14,131,008	14,131,008
368	NGUYỄN ĐỨC THÀNH TÂN	64,885,898	Không có TSBD	64,885,898	64,885,898
369	ĐẶNG VĂN LỰC	9,789,544	Không có TSBD	9,789,544	9,789,544
370	NGUYỄN VĂN THẢO	22,255,625	Không có TSBD	22,255,625	22,255,625
371	NGUYỄN TRỌNG THỨC	16,658,857	Không có TSBD	16,658,857	16,658,857
372	VÕ HOÀNG THOM	9,681,351	Không có TSBD	9,681,351	9,681,351
373	VÕ HOÀNG THOM	8,390,961	Không có TSBD	8,390,961	8,390,961
374	NGUYỄN VĂN QUÂN	1,940,951	Không có TSBD	1,940,951	1,940,951
375	TRẦN HỮU HOÀNG	15,922,226	Không có TSBD	15,922,226	15,922,226
376	HUỶNH QUANG TIÊN	23,272,329	Không có TSBD	23,272,329	23,272,329
377	NGUYỄN HỮU TÂN TÀI	50,341,138	Không có TSBD	50,341,138	50,341,138
378	PHẠM QUỐC HẢI	7,613,466	Không có TSBD	7,613,466	7,613,466
379	VÕ HỒNG PHÚC	31,516,080	Không có TSBD	31,516,080	31,516,080
380	TRẦN LONG	20,596,447	Không có TSBD	20,596,447	20,596,447
381	TRẦN VĂN HIỆP	35,603,541	Không có TSBD	35,603,541	35,603,541
382	NGUYỄN CÔNG DANH	38,277,831	Không có TSBD	38,277,831	38,277,831
383	TRƯƠNG ANH TÚ	45,633,081	Không có TSBD	45,633,081	45,633,081
384	MAI HỒNG PHONG	1,871,910	Không có TSBD	1,871,910	1,871,910
385	NGUYỄN HOÀNG LONG	5,685,489	Không có TSBD	5,685,489	5,685,489
386	NGUYỄN HOÀNG LONG	15,567,391	Không có TSBD	15,567,391	15,567,391
387	LÊ NHỰT TRƯỜNG	89,882,751	Không có TSBD	89,882,751	89,882,751
388	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	22,391,707	Không có TSBD	22,391,707	22,391,707
389	TRẦN GIA DUY	20,031,708	Không có TSBD	20,031,708	20,031,708
390	NGUYỄN PHI HOÀNG	5,064,627	Không có TSBD	5,064,627	5,064,627

391	HOÀNG KẾ ANH	44,648,650	Không có TSBD	44,648,650	44,648,650
392	NGUYỄN HẢI BĂNG	17,874,750	Không có TSBD	17,874,750	17,874,750
393	NGUYỄN VĂN TRỌNG	53,823,688	Không có TSBD	53,823,688	53,823,688
394	NGUYỄN VĂN TUẤN	10,225,921	Không có TSBD	10,225,921	10,225,921
395	MAI ĐỖ LỘC	4,595,059	Không có TSBD	4,595,059	4,595,059
396	DANH THANH	14,692,144	Không có TSBD	14,692,144	14,692,144
397	LÊ THỊ NGỌC BÍCH	37,097,324	Không có TSBD	37,097,324	37,097,324
398	PHAN VĂN THỎA	13,508,548	Không có TSBD	13,508,548	13,508,548
399	NGUYỄN NGỌC THANH THẢO	33,933,286	Không có TSBD	33,933,286	33,933,286
400	ĐÀO MINH TIẾN	46,116,423	Không có TSBD	46,116,423	46,116,423
401	NGÔ QUỐC TRUNG	14,113,414	Không có TSBD	14,113,414	14,113,414
402	MAI MINH TUẤN	34,093,886	Không có TSBD	34,093,886	34,093,886
403	NGUYỄN VĂN KIẾT	24,925,502	Không có TSBD	24,925,502	24,925,502
404	LÊ KHẢI	39,164,159	Không có TSBD	39,164,159	39,164,159
405	LÊ HOÀI THÂN	17,244,558	Không có TSBD	17,244,558	17,244,558
406	TRẦN KHẮC HẠ	30,850,730	Không có TSBD	30,850,730	30,850,730
407	NGUYỄN VĂN SANG	10,473,850	Không có TSBD	10,473,850	10,473,850
408	PHẠM VIỆT HOÀNG KHƯƠNG	34,963,773	Không có TSBD	34,963,773	34,963,773
409	TRẦN QUANG THÔNG	31,140,434	Không có TSBD	31,140,434	31,140,434
410	BÙI KIM SANG	30,395,353	Không có TSBD	30,395,353	30,395,353
411	TRẦN PHI VŨ	3,169,287	Không có TSBD	3,169,287	3,169,287
412	MAI PHƯƠNG HOÀI VIỆT	28,240,197	Không có TSBD	28,240,197	28,240,197
413	TRẦN THANH SƠN	42,266,486	Không có TSBD	42,266,486	42,266,486
414	NGUYỄN VĂN HẢI	21,641,693	Không có TSBD	21,641,693	21,641,693
415	TRẦN NHẬT THÁI	11,026,810	Không có TSBD	11,026,810	11,026,810
416	HỒ MINH TRÍ	40,989,793	Không có TSBD	40,989,793	40,989,793
417	TRẦN PHƯƠNG NAM	34,851,818	Không có TSBD	34,851,818	34,851,818
418	TRẦN MINH LÃNG	13,980,807	Không có TSBD	13,980,807	13,980,807
419	NGUYỄN VĂN LỢI	42,646,335	Không có TSBD	42,646,335	42,646,335
420	LÊ TẤN TÀI	13,163,978	Không có TSBD	13,163,978	13,163,978
421	THÁI VĂN HÒA	26,733,975	Không có TSBD	26,733,975	26,733,975
422	DIỆP THẾ TRỌNG	14,009,736	Không có TSBD	14,009,736	14,009,736
423	LÊ CHÍ ĐỨC	57,859,414	Không có TSBD	57,859,414	57,859,414
424	NGUYỄN VĂN HÙNG	60,644,115	Không có TSBD	60,644,115	60,644,115

425	NGUYỄN SAO Y	8,998,257	Không có TSBD	8,998,257	8,998,257
426	LÊ QUỐC THÁI	7,495,586	Không có TSBD	7,495,586	7,495,586
427	LÊ TRƯỜNG GIANG	4,477,608	Không có TSBD	4,477,608	4,477,608
428	HOÀNG PHONG TRƯỜNG	8,159,484	Không có TSBD	8,159,484	8,159,484
429	CAO VĂN TRỌNG	22,432,559	Không có TSBD	22,432,559	22,432,559
430	VÕ VĨNH THÔNG	13,347,389	Không có TSBD	13,347,389	13,347,389
431	NGUYỄN ĐẮC HUY	37,763,209	Không có TSBD	37,763,209	37,763,209
432	TRẦN THANH SONG	12,919,911	Không có TSBD	12,919,911	12,919,911
433	TRẦN THANH SONG	15,579,908	Không có TSBD	15,579,908	15,579,908
434	ĐINH THÀNH Ý	26,346,192	Không có TSBD	26,346,192	26,346,192
435	VÕ MINH SANG	14,837,690	Không có TSBD	14,837,690	14,837,690
436	NGUYỄN HỮU ĐIẾP	17,493,306	Không có TSBD	17,493,306	17,493,306
437	ĐẶNG VĂN HẬU	16,256,890	Không có TSBD	16,256,890	16,256,890
438	TRẦN ĐIỂN KHANG	11,049,157	Không có TSBD	11,049,157	11,049,157
439	NGUYỄN VĂN VŨ	18,584,696	Không có TSBD	18,584,696	18,584,696
440	PHẠM VIỆT ANH	24,400,000	Không có TSBD	24,400,000	24,400,000
441	NGUYỄN QUỐC KIẾT	21,988,088	Không có TSBD	21,988,088	21,988,088
442	MÔNG QUỐC VƯƠNG	7,306,882	Không có TSBD	7,306,882	7,306,882
443	PHAN TRỌNG NGHĨA	17,105,682	Không có TSBD	17,105,682	17,105,682
444	TRẦN THANH BÌNH	12,073,634	Không có TSBD	12,073,634	12,073,634
445	VÕ QUANG THANH SƠN	22,242,332	Không có TSBD	22,242,332	22,242,332
446	NGUYỄN NGỌC HẢI	20,400,257	Không có TSBD	20,400,257	20,400,257
447	LÊ VĂN DANH	15,036,439	Không có TSBD	15,036,439	15,036,439
448	LÝ THANH VŨ	9,128,418	Không có TSBD	9,128,418	9,128,418
449	LÊ THANH TUẤN	10,916,169	Không có TSBD	10,916,169	10,916,169
450	NGUYỄN TRẦN KHÁNH THU	27,228,056	Không có TSBD	27,228,056	27,228,056
451	HÀ PHƯỚC BẢO	81,671,030	Không có TSBD	81,671,030	81,671,030
452	HÀ PHƯỚC BẢO	29,084,611	Không có TSBD	29,084,611	29,084,611
	Tổng cộng	9,776,379,834		9,776,379,834	9,776,379,834